

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115/2021/HSST**

Ngày: 28/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan;

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tính; Ông Vũ Văn Hộ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2021/TLST – HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1680/2021/QĐ - TA ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ T**, sinh năm 1995 tại Hà Nam; Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký NKKT và ở: Tổ dân phố số 1, phường 2, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Đỗ Văn Đ**, sinh năm: 1968; Con bà: **Đỗ Thị T**, sinh năm: 1968; Chồng: **Trần Quang H**; Có một con sinh ngày 10/5/2019; Danh chỉ bản số 023, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 31/12/2020; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 26/12/2020; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 26/12/2020 đến ngày 31/12/2020; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Bùi A**, sinh năm 1995; Nơi ĐKNKT: Xã A, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường C, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **Đỗ T** được một khách quen tại cửa hàng nơi bị cáo làm việc cho tài khoản “Handsome” trên mạng xã hội Telegram. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn, rất cần tiền nên bị cáo đã sử dụng tài khoản trên đặt mua 20gam cần sa với giá 2.400.000 đồng của một người không rõ nhân thân. Đến ngày 21/12/2020, bị cáo nhận được cần sa tại nhà trọ của bị cáo tại tổ 3, phường P, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Sau khi nhận hàng, bị cáo sử dụng tài khoản trên để rao bán cần sa. Ngày 25/12/2020, anh **Bùi A** sử dụng tài khoản có tên “Vô thường” tìm mua cần sa thì thấy bị cáo rao bán nên hỏi mua 5 gam với giá là 900.000 đồng và thỏa thuận giao hàng tại địa chỉ: Số 7 Yên Nội, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Khoảng 12 giờ ngày 25/12/2020, bị cáo T lấy 05 gam cần sa cho vào một túi nilong màu trắng bên ngoài bọc túi nilong màu đen, rồi cho vào hộp giấy màu nâu gọi điện cho anh Lương Ngọc S (là người giao hàng), thuê anh S đi giao cho A. Anh S đến nhận hàng, mang đến giao cho A. Khi anh S đang chuẩn bị giao hàng cho A tại địa chỉ số 7 Yên Nội, phường Liên Mạc thì bị Công an phường Liên Mạc kiểm tra, bắt giữ quả tang cùng vật chứng. Vật chứng thu giữ của anh S một hộp giấy màu nâu, kích thước 5x5x10cm bên trong có một túi nilong màu đen, bên trong túi nilong có một túi nilong màu trắng chứa thảo mộc khô, một điện thoại di động Huawei màu đen trắng lắp sim số 0981585485, một xe máy Yamaha Sirius màu vàng đen, BKS 29N1-274.91, số máy 5C6K-055589, số khung RLCS6K0DY-055574; Thu giữ của Bùi A một điện thoại di động Nokia 1280 màu xanh lắp sim số 0768298820.

Khi khám nhà bị cáo T, bị cáo tự giao nộp một túi nilong màu trắng, kích thước 12x18cm, bên trong chứa thảo mộc khô, một điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu hồng trắng lắp sim số 0396480153, một điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu vàng trắng lắp sim số: 0328021635, một cân điện tử kích thước 5x12cm, màu bạc không có nhãn hiệu. Số cần sa thu giữ tại nhà bị cáo T, bị cáo khai cất giữ để có ai hỏi thì bán.

Tại Kết luận giám định số 61 và 64/KLGD – PC09 ngày 01/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Thảo mộc khô bên trong một túi nilong kích thước 5x10cm là cần sa, khối lượng 5,199gam; Thảo mộc khô bên trong một gói nilong kích thước 12x18cm là cần sa, khối lượng 15,626gam.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu của bị cáo T và anh A đều cho kết quả âm tính, không sử dụng chất ma túy. Anh A chưa nhận được cần sa nên không có căn cứ xử lý. Anh S đi giao hàng không biết hàng hóa là cần sa nên không xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu vàng đen, BKS 29N1-274.91, số máy 5C6K-055589, số khung RLCS6K0DY-055574 thu giữ là của anh S. Anh S nhận chuyển nhượng từ bạn cùng công ty là anh Nguyễn L. Xe không có trong dữ liệu xe máy vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh S.

Tại Cáo trạng số 71/CT-VKS ngày 08/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Đỗ Hồng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ T mức án từ 26 – 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số cần sa, một chiếc cân điện tử kích thước 5x12cm màu bạc, một hộp giấy màu nâu kích thước 5x5x10cm bên trong có túi nilong màu đen; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6s vỏ màu vàng trắng; Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xanh; Trả lại bị cáo một điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6S vỏ màu hồng trắng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của

người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Bị cáo Đỗ T đã có hành vi bán trái phép 05 gam cần sa cho anh Bùi A thì bị phát hiện vào hồi 12 giờ 40 phút ngày 25/12/2020, tại số 7 đường Yên Nội, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ngoài ra bị cáo còn tàng trữ 15,626gam cần sa với mục đích để bán. Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo biết cần sa là một loại ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo vẫn mua để bán lại cho những người khác sử dụng trái phép. Cần sa là chất gây nghiện, làm tổn hại sức khỏe con người, là mầm mống gây ra nhiều loại tội phạm khác.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu vi phạm pháp luật, khi phạm tội và xét xử, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt chính: Đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù giam, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Số cần sa thu giữ của bị cáo và anh S là chất gây nghiện, chiếc cân điện tử và một hộp giấy màu nâu bên trong có túi ni lông màu đen liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động Nokia 1280 lắp sim số 0768298820 thu giữ của anh Bùi A, chiếc điện thoại di động Iphone 6s vỏ màu vàng trắng lắp sim số 0328021635 thu giữ của bị cáo T liên quan đến tội phạm và có giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ. Chiếc điện thoại di động Iphone 6s vỏ màu hồng trắng lắp sim số 0396480153 thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên cơ đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên cần rút kinh nghiệm trong việc thu thập chứng cứ là địa chỉ cụ thể của nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, nơi cư trú của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/12/2020 đến ngày 31/12/2020.

3. Về các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

3.1. Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong bên trong có chứa cần sa đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của anh Lương Ngọc S và giám định viên, một phong bì niêm phong bên trong có chứa cần sa đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo và giám định viên, một chiếc cân điện tử kích thước 5x12cm, màu bạc không có nhãn hiệu đã cũ, một hộp giấy màu nâu kích thước 5x5x10cm bên trong có túi ni lông màu đen; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động Nokia 1280 lắp sim số 0768298820, một điện thoại di động Iphone 6s vỏ màu vàng trắng lắp sim số 0328021635; Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động Iphone 6s vỏ màu hồng trắng lắp sim số 0396480153 (Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 133/21 ngày 14/4/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3.2. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ – Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan